

Số: /QĐ-THADS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai điều chỉnh, bổ sung dự toán
ngân sách nhà nước năm 2025

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTP ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ – CQLTHADS ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Cục Quản lý Thi hành án dân sự về việc giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai giao điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế toán chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng THADS (để b/c);
- Các Phó trưởng THADS (để biết);
- Lưu: VT, TCKT.

KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Đỗ Phong Hóa

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ - THADS ngày / /2025 của Trưởng Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
B	ĐỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	3.374.922.317
	Trong đó: - Kinh phí giao tự chủ tài chính	-
	- Kinh phí giao không tự chủ tài chính	3.374.922.317
I	Chi quản lý hành chính nhà nước (Loại 340-khoản 341)	3.374.922.317
1	Kinh phí không thực hiện tự chủ (nguồn 12)	
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ (nguồn 23)	3.374.922.317
II	Chi quản lý đào tạo (Loại 070 - Khoản 085)	-
1	Kinh phí giao tự chủ tài chính	
2	Kinh phí giao không tự chủ tài chính	